

Số: /CCKL-SDPTR

Bình Định, ngày tháng 01 năm 2025

V/v phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu xây dựng Đề án chuyển đổi xanh tỉnh Bình Định giai đoạn 2024 - 2030

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 135/SNN-KHTH ngày 15/01/2025 về việc phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu xây dựng Đề án chuyển đổi xanh tỉnh Bình Định giai đoạn 2024 - 2030. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Chi cục Kiểm lâm cung cấp thông tin liên quan đến nội dung trao đổi làm việc và danh mục các tài liệu, dữ liệu xây dựng Đề án chuyển đổi xanh tỉnh Bình Định giai đoạn 2024 - 2030 theo nội dung biểu mẫu đính kèm theo Văn bản số 135/SNN-KHTH ngày 15/01/2025 của Sở Nông nghiệp và PTNT, như sau:

1. Nội dung trao đổi, làm việc

a) Thực trạng công tác lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh:

Tỉnh Bình Định có diện tích tự nhiên là 607.151,71 ha, diện tích rừng và đất chưa có rừng là 415.347,99 ha; trong đó, diện tích thuộc quy hoạch lâm nghiệp 379.040,27 ha, gồm: Diện tích rừng tự nhiên 213.807,46 ha, diện tích rừng trồng 102.298,90 ha, diện tích chưa có rừng 62.933,91 ha (diện tích mới trồng chưa thành rừng 29.282,24 ha, diện tích đất chưa có rừng các loại 33.651,67 ha); diện tích đất có rừng ngoài quy hoạch lâm nghiệp là 36.307,72 ha, gồm: Diện tích rừng tự nhiên 276,86 ha, diện tích rừng trồng 31.652,70 ha, diện tích mới trồng chưa thành rừng 4.378,16 ha. Tỷ lệ che phủ của rừng tỉnh tính đến 31/12/2023 là 57,32%. Công tác lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định có những thuận lợi, khó khăn sau:

- Thuận lợi:

+ Công tác lâm nghiệp luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT và các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương cấp huyện, xã.

+ Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác lâm nghiệp được phát huy, ngày càng chặt chẽ và hiệu quả.

+ Nhiều diện tích rừng có chất lượng cao được hình thành, góp phần nâng cao giá trị gia tăng trong sản xuất lâm nghiệp. Công tác khoán bảo vệ rừng được thực hiện tốt, đời sống kinh tế của các hộ nhận khoán đã được cải thiện, giúp ổn định cuộc sống, hạn chế đáng kể tình trạng xâm hại đến tài nguyên rừng.

+ Lực lượng kiểm lâm ngày càng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, được phân công xuống tận cơ sở nên đã chủ động bám sát địa bàn và kịp thời phát hiện, tham mưu cho chính quyền địa phương xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp.

- Khó khăn:

+ Diện tích rừng phân bố trên diện rộng ở những nơi cao, xa, địa hình phức tạp, giao thông không thuận lợi, gây khó khăn cho việc tuần tra, kiểm soát, ngăn chặn các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp, nhất là các địa bàn vùng giáp ranh.

+ Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng còn thiếu so với yêu cầu nhiệm vụ thực tế; các phương tiện, trang thiết bị phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn chặn các hành vi vi phạm còn hạn chế. Vì vậy, công tác phát hiện và xử lý vi phạm còn gặp nhiều khó khăn.

+ Diện tích rừng trồng sản xuất trên địa bàn tỉnh rất lớn, xong nhiều hộ gia đình, cá nhân và một số chủ rừng chưa được giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên gây khó khăn trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và giám sát khai thác rừng trồng.

+ Nguồn vốn đầu tư cho công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng của địa phương còn hạn hẹp, trong khi vốn đầu tư, hỗ trợ của Trung ương chưa đáp ứng nhu cầu về kinh phí của địa phương.

Tuy nhiên, được sự quan tâm chỉ đạo và hướng dẫn kịp thời của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan cùng với sự quyết tâm, nỗ lực phấn đấu nên việc thực hiện các chỉ tiêu về lâm nghiệp hằng năm đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, cụ thể:

+ Quản lý chặt chẽ, bảo vệ, duy trì và phục hồi rừng tự nhiên, nâng cao chất lượng rừng trồng, góp phần nâng tỷ lệ che phủ rừng hằng năm¹.

+ Đến nay, diện tích rừng trồng gỗ lớn trên toàn tỉnh là 10.082 ha².

+ Diện tích rừng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững đến nay là 12.175,9 ha³. Diện tích rừng trồng được cấp chứng chỉ FSC là 10.508,9 ha⁴. Hiện nay, một số doanh nghiệp chế biến gỗ đang tiếp tục phối hợp với các hộ gia đình, cá nhân lập thủ tục cấp chứng chỉ rừng quản lý rừng bền vững đối với diện tích rừng trồng.

¹ Trong đó năm 2020 đạt 56,03%, năm 2021 đạt 56,51%, năm 2022 đạt 56,92%, năm 2023 đạt 57,32%, ước năm 2024 đạt 57,70%, năm 2025 đạt trên 58% (đạt chỉ tiêu Nghị quyết: Đạt trên 58%).

² Trong đó: Công ty TNHH LN Hà Thanh: 1.917,0 ha; Công ty TNHH LN Quy Nhơn: 818,0 ha; Công ty TNHH LN Sông Côn: 754,7 ha; Trung tâm Khuyến nông tỉnh: 150 ha; Công ty TNHH trồng rừng Quy Nhơn: 3.090,7 ha; Xí nghiệp lâm nghiệp PISICO: 182 ha; Công ty CP Năng lượng SH Phú Tài: 3.016,77 ha; Các hộ dân: 152,83 ha.

³ Trong đó: Rừng tự nhiên 1.450,0 ha, diện tích khoanh nuôi tái sinh (khu vực bảo vệ ven suối) 217,0 ha, diện tích rừng trồng 10.508,9 ha.

⁴ Trong đó: Công ty TNHH LN Sông Côn: 1.284,7 ha; Công ty TNHH LN Hà Thanh: 2.563,55 ha; Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn: 2.614,93 ha; Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài: 3.053,22 ha; Công ty TNHH Năng lượng sinh học Tín Nhân: 992,5 ha.

+ Công tác bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng, chăm sóc rừng, trồng rừng đạt kết quả khá tốt. Nâng cao chất lượng rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng sản xuất; phát huy chức năng phòng hộ đầu nguồn, nâng tỷ lệ che phủ rừng hằng năm, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái, an ninh nguồn nước, giảm nhẹ thiên tai, ứng phó chủ động và hiệu quả với biến đổi khí hậu và bảo tồn tính đa dạng sinh học.

+ Triển khai ứng dụng các phần mềm để theo dõi biến động rừng và đất lâm nghiệp, phát hiện sớm cháy rừng nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy chữa cháy rừng.

- Tiềm năng thời gian đến:

Phát triển mạnh kinh tế rừng gắn với bảo vệ và phát triển bền vững, khai thác, sử dụng các dịch vụ môi trường rừng một cách hiệu quả, nhất là hình thành bể chứa carbon khu vực và hướng tới thị trường quốc tế tiềm năng. Bảo tồn, phát triển diện tích rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng ngập mặn, rừng tự nhiên sản xuất và phát triển, nâng cao hiệu quả kinh tế đối với diện tích rừng sản xuất là rừng trồng, khuyến khích trồng rừng gỗ lớn gắn với chứng chỉ rừng theo hướng phát triển bền vững. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển cây gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2016 -2025 và định hướng đến năm 2035; xây dựng các chuỗi liên kết trồng rừng gỗ lớn giữa Doanh nghiệp với các hộ trồng rừng; xây dựng phương án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững cho diện tích rừng trồng sản xuất cây gỗ lớn. Tập trung phát triển rừng gỗ lớn, lâm sản ngoài gỗ, đáp ứng cơ bản nhu cầu nguyên liệu cho ngành công nghiệp chế biến gỗ và thị trường lâm sản. Phát triển lâm sản ngoài gỗ, tập trung vào các nhóm sản phẩm có thể mạnh như mây tre, dược liệu, thực phẩm...; chuyển đổi đất rừng sản xuất kém hiệu quả sang trồng cây ăn quả có giá trị cao hơn.

2. Danh mục tài liệu cần thu thập

Có file các danh mục các tài liệu, dữ liệu theo nội dung biểu mẫu đính kèm theo Văn bản số 135/SNN-KHTH ngày 15/01/2025 của Sở Nông nghiệp và PTNT gửi kèm theo.

Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KHTH Sở;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, SDPTR.

CHI CỤC TRƯỞNG

Lê Đức Sáu